

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Nghiem Văn V và chị Hà Thị Mai P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18/4/2025 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện
là anh Nghiem Văn V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/6/2025 về thuận tình ly hôn và sự
thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Nghiem Văn V - sinh năm 1992

Nơi cư trú: Khu A, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Người bị kiện: Chị Hà Thị Mai P- sinh năm 1996

Nơi cư trú: Khu A, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo “*Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải*” do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản
2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong “*Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải*” ngày 02/6/2025 có đủ các điều kiện quy
định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong “*Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải*” ngày 02/6/2025, cụ thể như
sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nghiem Văn V
và chị Hà Thị Mai P.

- Về con chung: Anh Nghiem Văn V và chị Hà Thị Mai P có 01 con chung là
Nghiem Đức K, sinh ngày 21/12/2023, hiện nay đang ở cùng chị P. Sau khi ly hôn,

chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu K. Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu K thành niên.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về vay nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của Pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND huyện T;
- UBND xã M (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ, Tòa án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Minh Hòa